TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚC YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 103/2024/HS-ST Ngày 24- 10 - 2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Lưu Thị Thúy
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Xuân Thịnh và ông Nguyễn Danh Bình;
- Thư ký phiên toà: Ông Đinh Xuân Tú, cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phượng- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2024, tại Hội trường UBND phường Phúc Thắng, thành phố Phúc Yên tỉnh Vĩnh Phúc. Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 91/2024/HSST ngày 01 tháng 10 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vì Văn T, sinh năm 1999; tại tỉnh Sơn La; giới tính: Nam; địa chỉ: Bản C, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Vì Văn H và con bà Lò Thị B; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/6/2024 đến nay, có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo T: Bà Phan Thị Kim L, sinh năm 1983- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc; Địa chỉ: Đường P, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc,có mặt.

* Người chứng kiến:

- Anh Đỗ Tuấn A, sinh năm 1979; vắng mặt

- Anh Nguyễn Chí C, sinh năm 1980; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vì Văn T là đối tượng nghiện ma túy từ đầu năm 2024 đến nay. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 18/6/2024, Vì Văn T thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết đi từ khu vực Kếu, thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc đến khu vực ngã ba Tiền Châu thuộc phường Tiền Châu, thành phố Phúc Yên để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, T

gặp 01 người nam giới không quen biết, mua được của người này 01 gói ma túy Heroine với giá 300.000 đồng. Mua được ma túy, T thuê xe ôm của 01 người lái xe ôm khác đi tìm nơi để sử dụng. Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 18/6/2024, khi đi đến địa phận phường Trưng Trắc, thành phố Phúc Yên, Vì Văn T xuống xe để đi tìm nơi sử dụng ma túy. Lúc này T bị Công an phường Trưng Trắc bắt quả tang, thu giữ vật chứng theo đúng quy định, còn người lái xe ôm chở T đã bỏ đi, không bắt giữ được.

*Việc thu giữ tài liệu, đồ vật:

- Thu giữ tại bên trong túi quần bên phải phía trước của Vì Văn T 01 gói giấy màu vàng chứa các chất cục bột màu trắng, được niêm phong ký hiệu A1.

- Thu giữ mẫu nước tiểu của Vì Văn T để phục vụ công tác giám định ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số: 1813/KL- KTHS ngày 22/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

"1. Chất cục bột màu trắng của mẫu kí hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1554g (Không phẩy một năm năm bốn gam, không kể bao bì) , loại Heroine (Heroin)". Cơ quan giám định đã hoàn lại A1 = 0,1088 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói.

Tại bản Kết luận giám định số: 1846/KL- KTHS ngày 24/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đối với mẫu nước tiểu thu giữ của Vì Văn T, kết luận:*"Tìm thấy các chất ma túy thường gặp Methamphetamine và Morphine trong mẫu chất lỏng màu vàng ghi là nước tiểu thu của Vì Văn T - SN: 1999, HKTT: Bản C, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La gửi giám định".* Không hoàn lại mẫu giám định.

Tại Cáo trạng số: 102/CT - VKSPY ngày 30 tháng 9 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố bị cáo Vì Văn T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vì Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử:

*Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo T từ 01 năm 05 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/6/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

*Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị tịch thu, tiêu hủy 0,1088 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói niêm phong. Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vì Văn T đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố và không có ý kiến tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

*Người bào chữa cho bị cáo T là bà Phan Thị Kim L- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc trình bày:

Nhất trí với Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Vì Văn T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo T chỉ học hết lớp 9, là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, lượng ma túy bị cáo tàng trữ cũng không lớn. Nên đề nghị Hội đồng xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, quan điểm Kiểm sát viên, lời trình bày của người bào chữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Kiểm sát đã thực hiện theo quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo Vì Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm phạm tội, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 18/6/2024, tại tổ **???** phường Trưng, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; với mục đích để sử dụng Vì Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy Heroine có khối lượng 0,1554g, thì bị Công an phường Trưng Trắc bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo T đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như sau: "1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

……..

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo theo Cáo trạng số: 102/CT - VKSPY ngày 30 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quy định của Nhà nước trong việc quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, khi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, không mắc bệnh làm mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tội phạm mà mình đã gây ra. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo T phải đưa ra xét xử nghiêm để nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân, tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo nghiện ma túy từ đầu năm 2024; trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án và tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, cần phải áp dụng hình phạt tù giam như đề xuất của Viện kiểm sát, mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và làm rõ tại phiên tòa bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng, hiện bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Vì vậy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

[7] Đối với 01 người nam giới bị cáo khai bán ma túy cho bị cáo và 02 người lái xe ôm chở bị cáo đi mua ma túy và đi tìm nơi sử dụng ma túy, đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau là phù hợp;

[8] Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu, tiêu hủy mẫu vật sau giám định là 0,1088 gam cùng toàn bộ bao gói.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí. Nên Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố: Bị cáo Vì Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma tuý”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Vì Văn T 01 (Một) năm 05 (Năm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/6/2024.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Căn cứ vào Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật sau giám định A1 là 0,1088g mẫu cùng toàn bộ bao gói niêm phong trong gói giấy "Mẫu trả vụ 1699".

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 01 tháng 10 năm 2024, giữa Công an thành phố Phúc Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vì Văn T;

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Phúc Yên;
- Công an thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Chi cục THA dân sự thành phố Phúc Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc, Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

đã ký

Lưu Thị Thúy